

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **99** /2026/HSST

Ngày 28-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Hùng Đạt

2. Ông Vũ Ngọc Thanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hồ Việt Công Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 86/2026/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2026/QĐXXST-HS ngày 13/5/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành C**; tên gọi khác: không; Sinh ngày: 27/4/1993 tại Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT: tổ dân phố N, phường H, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở hiện tại: tổ dân phố N, phường H, thành phố Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Nguyễn Văn H (sinh năm 1963); Con bà Đỗ Thị T (sinh năm 1966); Vợ: Nguyễn Thị Minh T1 (sinh năm: 1997) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2024; Gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 26.9.2024, bị UBND xã H, huyện H (cũ), Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Vi phạm quy định về khai thác khoáng sản (trừ cát, sỏi lòng sông, suối, hồ) mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền” theo Quyết định số 114/QĐ-XPHC. Chấp hành xong ngày 23.10.2024 theo Biên lai thu phạt vi phạm hành chính ngày 23.10.2024, số biên lai 3682986, số seri: DAN622224.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 83 ngày 04/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng. *Có mặt*

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Đinh Xuân H1, sinh năm: 1971; Trú tại: tổ dân phố T, phường H, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

Ông Trần Xuân Đ, sinh năm 1962; Địa chỉ: tổ dân phố T, phường H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 10 năm 2025, Nguyễn Thành C nhận thấy tại khu vực bãi bồi sông C thuộc P. H, TP . có bãi cát có thể khai thác để bán cho những người có nhu cầu về cát xây dựng để kiếm tiền nên khoảng 16h30' ngày 06.10.2025, Nguyễn Thành C điều khiển xe ô tô tải tự đồ gắn BKS 43C-226.05 mang theo dụng cụ là một cái xẻng có lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ tre đến khu vực bãi bồi gần sông C thuộc địa phận tổ dân phố L, P. H, TP . và dùng xẻng xúc cát tại khu vực này chất lên thùng xe ô tô tải tự đồ gắn BKS 43C-226.05 với thể tích cát là 3,2m³. Khi xe tải đầy cát thì C điều khiển xe chạy về đậu tại khu vực nhà của C tại tổ dân phố N, P. H, TP .. Đến sáng ngày 07.10.2025, ông Đinh Xuân H1 (sn: 1971, trú: Tổ dân phố T, P. H, TP .) biết C thường hay chở vật liệu xây dựng cho các cơ sở vật liệu xây dựng nên liên hệ với C hỏi mua một xe cát để chở đến nhà ông Trần Văn Đ1 (sn: 1962, trú: Tổ dân phố T, P. H, TP .) để xây chuồng heo thì C đồng ý và báo giá là 1.200.000 đồng trên một xe tải cát thì ông H1 đồng ý. Sau khi thỏa thuận, C điều khiển xe ô tô tải gắn BKS 43C-226.05 chở cát đã khai thác vào chiều ngày 06.10.2025 lưu thông trên đường N để đi bán thì bị Công an phường H kiểm tra hành chính phát hiện và tạm giữ tang vật. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành C đã khai nhận toàn bộ hành vi khai thác cát của mình là trái phép vì không được cơ quan chức năng nào cấp phép khai thác cát tại khu vực nói trên.

Quá trình xác minh xác định: Ngày 26.9.2024, Nguyễn Thành C bị UBND xã H, huyện H (cũ) xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Vi phạm quy định về khai thác khoáng sản (trừ cát, sỏi lòng sông, suối, hồ) mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền” theo Quyết định số 114/QĐ-XPHC. Ngày 23.10.2024, Nguyễn Thành C chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Biên lai thu phạt vi phạm hành chính ngày 23.10.2024, số biên lai 3682986, số sêri: DAN622224.

Theo Kết quả giám định mẫu khoáng sản số 01/BC-TTGD ngày 17.12.2025 của Trung tâm T2 xác định: Mẫu cát gửi giám định là cát màu vàng, có thể được sử dụng để làm cốt liệu để chế tạo vữa mác M7,5; mẫu cát trên là khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản nhóm III.

Ngày 04.12.2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đ có Công văn số 6399/SNNMT-KS xác định: Hiện nay, tại khu vực bãi bồi gần cửa sông Cu Đê chưa được cấp có thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản (cát).

Theo kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐ-ĐG ngày 18.3.2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND phường H xác định: 3,2m³ cát vàng trị giá 736.000 đồng (bảy trăm ba mươi sáu ngàn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*** Vật chứng tạm giữ:** 01 xe ô tô tải tự đổ gắn BKS 43C-226.05 và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 083237 do CATP cấp ngày 23.10.2019; 3,2 m³ cát vàng nằm trên thùng xe ô tô tải tự đổ gắn BKS 43C-226.05; 01 chiếc xẻng dài 172cm lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre, lưỡi kích thước (30x22) cm, cán tre dài 142cm- Chuyển Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 tạm thời quản lý.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 24/4/2026 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Thành C phạm tội “*Vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên*”

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX xử phạt Nguyễn Thành C từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 xe ô tô tải tự đổ nhãn hiệu Thaco, màu xanh gắn BKS 43C-226.05, số khung: 20C69C034580, số máy: 927300676210 và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 083237 do Công an thành phố Đ cấp ngày 23.10.2019 đứng tên Nguyễn Thành C;
- 3,2m³ cát vàng nằm trên thùng xe ô tô tải tự đổ gắn BKS 43C-226.05;
- 01 chiếc xẻng dài 172cm lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre, lưỡi kích thước (30x22) cm, cán tre dài 142cm của Nguyễn Thành C là phương tiện và công cụ phạm tội.

Vật chứng hiện do Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Đà Nẵng tạm giữ theo biên bản giao nhận ngày 25/5/2026

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Thành C đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội ở nhà phụ giúp gia đình, nuôi dạy con nhỏ. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Ngày 26.9.2024, Nguyễn Thành C bị UBND xã H, huyện H (cũ) xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Vi phạm quy định về khai thác khoáng sản (trừ cát, sỏi lòng sông, suối, hồ) mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền” theo Quyết định số 114/QĐ-XPHC. Ngày 23.10.2024, Nguyễn Thành C chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Biên lai thu phạt vi phạm hành chính ngày 23.10.2024, số biên lai 3682986, số sêri: DAN622224. Nhưng đến khoảng 16h30’ ngày 06.10.2025, tại khu vực bãi cát bồi dưới lòng sông thuộc bãi bồi sông C thuộc địa phận tổ dân phố L, P. H TP ., Nguyễn Thành C tiếp tục có hành vi khai thác trái phép 3,2m³ cát màu vàng là khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản nhóm III trị giá 736.000 đồng thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành C đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên” với tình tiết định khung “Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.” quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật hình sự do đó cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 24/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Quyền sở hữu về tài sản của Nhà nước là bất khả xâm phạm cần phải được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng do xem thường pháp luật, có hành vi khai thác 3,2m³ cát màu vàng khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản nhóm III có giá trị 736.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất ổn trong nhân dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nên cần phải xử lý thật nghiêm.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo C thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó đủ cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo C có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú ổn định nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo đối với bị cáo Nguyễn Thành C, không cần thiết xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ sức răn đe.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 xe ô tô tải tự đổ nhãn hiệu Thaco, màu xanh gắn BKS 43C-226.05, số khung: 20C69C034580, số máy: 927300676210 và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 083237 do Công an thành phố Đ cấp ngày 23.10.2019 đứng tên Nguyễn Thành C;

- 3,2m³ cát vàng nằm trên thùng xe xe ô tô tải tự đổ gắn BKS 43C-226.05;

- 01 chiếc xẻng dài 172cm lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre, lưỡi kích thước (30x22) cm, cán tre dài 142cm của Nguyễn Thành C

Vì đây là phương tiện và công cụ phạm tội. Vật chứng hiện do Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Đà Nẵng tạm giữ theo biên bản giao nhận ngày 25/5/2026

[6] Đối với ông Đinh Xuân H1, Trần Văn Đ1 không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Thành C nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Án phí HSST: bị cáo C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng phù hợp với hướng nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thành C** phạm tội "*Vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên*".

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 227, điểm s, i khoản 1 Điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo

Xử phạt: **Nguyễn Thành C** từ 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 xe ô tô tải tự đồ nhãn hiệu Thaco, màu xanh gắn BKS 43C-226.05, số khung: 20C69C034580, số máy: 927300676210 và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 083237 do Công an thành phố Đ cấp ngày 23.10.2019 đứng tên Nguyễn Thành C;
- 3,2m³ cát vàng nằm trên thùng xe xe ô tô tải tự đồ gắn BKS 43C-226.05;
- 01 chiếc xẻng dài 172cm lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre, lưỡi kích thước (30x22) cm, cán tre dài 142cm của Nguyễn Thành C.

Vật chứng hiện do Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Đà Nẵng tạm giữ theo biên bản giao nhận ngày 25/5/2026.

3. Án phí HSST: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành C phải chịu 200.000 đồng.

4. Án xử công khai, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND khu vực 4 -Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 Đà Nẵng;
- Công an Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hạnh

